

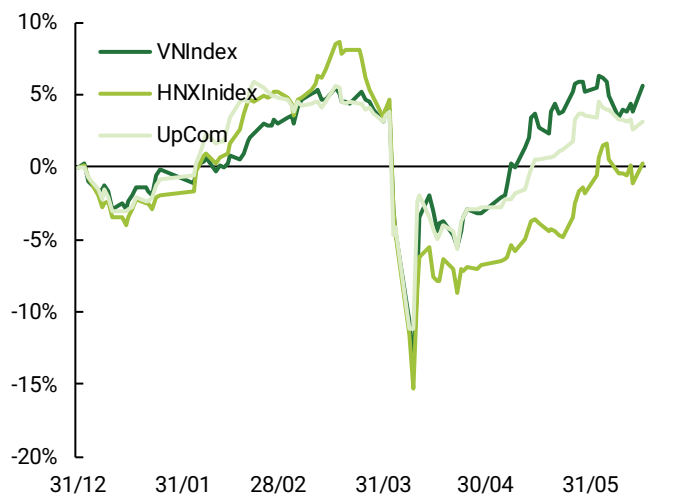
VN-Index **1338.11 (1.72%)**
905 Tr. cổ phiếu 21154.8 Tỷ VND (-22.48%)

HNX-Index **228.12 (1.47%)**
78 Tr. cổ phiếu 1535.5 Tỷ VND (-45.41%)

UPCOM-Index **98.1 (0.57%)**
41 Tr. cổ phiếu 628.3 Tỷ VND (-39.90%)

VN30F1M **1416.70 (1.49%)**
172,672 HD OI: 36,836 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Chỉ số bật tăng mạnh, phủ định đà giảm từ các phiên trước đó và đóng cửa trên ngưỡng 1330 điểm. Chiến sự Israel - Iran vẫn đang căng thẳng, nhưng có vẻ tâm lý thị trường đã bình tĩnh hơn. Các quan chức Israel cam kết sẽ tiếp tục hành động cho đến khi các mối đe dọa được vô hiệu hóa hoàn toàn. Trong khi phía Iran cũng đáp trả dữ dội và chưa có dấu hiệu dừng lại. Về mặt thương mại, các nhà đầu tư đã đón nhận tin tức về thỏa thuận sơ bộ giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc đạt được tại London vào đầu tuần trước. Tuy nhiên, thỏa thuận này vẫn cần được sự chấp thuận chính thức từ Tổng thống Donald Trump và Chủ tịch Tập Cận Bình, tạo ra lỗ hổng cho sự không chắc chắn.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Dù thị trường phục hồi nhưng thanh khoản thấp dưới mức bình quân 20 phiên cho thấy lực cầu chưa đồng thuận. Độ rộng vẫn nghiêng về bên mua với đa số nhóm ngành giao dịch trong sắc xanh. Phản ứng tích cực duy trì ở nhóm Dầu khí, Phân bón đến kết phiên, dỗi theo đà tăng từ giá dầu thế giới khi xung đột Israel - Iran leo thang. Thêm vào đó, nhóm Ngân hàng quay trở lại vai trò trụ cột góp thêm phần thúc đẩy, bên cạnh nhóm Viettel, Công nghệ, Bán lẻ cũng ghi nhận giao dịch khả quan. Chiều ngược lại, nhóm Vingroup gây áp lực lên mức giảm chung, trừ VPL. Bên cạnh nhóm Hàng không cũng cho phản ứng kém. Về mặt điểm số, đóng vai trò động lực là đà tăng từ GAS, VPL, TCB, trong khi, VHM, HVN, VIC, kim hãm. Khối ngoại tiếp tục mua ròng 984,8 tỷ đồng, tập trung nhiều ở FPT, VPB, HPG, NVL.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** vượt MA20 ngày với mẫu hình nến Marubozu, dù vậy, thanh khoản chưa đồng thuận cho thấy khả năng quay lại kiểm định ngưỡng này các phiên tới, ứng với khu vực 1330 điểm. Nếu vận động được giữ trên khu vực này, có thể kỳ vọng đáy ngắn hạn được thiết lập quanh mức 1300 - 1305 điểm và tiếp tục hướng tới mục tiêu 1350 điểm. Trường hợp mức thoái lui sâu hơn 1330, chỉ số có thể trở lại biên độ rung lắc đi ngang quanh 1320 điểm, và kịch bản xấu hơn là tạo đỉnh thứ hai đi xuống nếu mức thoái lui thấp hơn ngưỡng 1310 điểm.
- **Đối với HNX-Index**, chỉ số cũng bật tăng mạnh mẽ phủ định đà giảm từ phiên trước, dù vậy, khớp lệnh vẫn thấp cho thấy lực cầu mua lên chưa thuyết phục. Vận động khả năng tiếp tục rung lắc quanh mức 228 điểm để củng cố thêm.
- **Chiến lược chung:** Duy trì tài khoản ở tỷ lệ trung bình và theo dõi thêm diễn biến thị trường. Hạn chế hưng phấn khi tín hiệu hồi phục chưa rõ ràng. Các nhóm ưu tiên chú ý là Dầu khí, Bán lẻ, Công nghệ, Ngân hàng, Tiện ích.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua HPG (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,338.1	▲	1.7%	2.1%	2.8%	21,154.8	▼	-22.48%	18.6%	1.7%	905.4	▼	-28.7%	14.1%	-0.2%	
HNX-Index	228.1	▲	1.5%	0.7%	4.3%	1,535.5	▼	-45.4%	-1.0%	31.6%	77.6	▼	-52.4%	-12.8%	-4.7%	
UPCOM-Index	98.1	▬	0.6%	-0.1%	2.7%	628.3	▼	-39.9%	3.6%	-41.7%	40.7	▼	-52.2%	-2.0%	-62.4%	
VN30	1,420.4	▲	1.4%	1.7%	2.6%	10,109.0	▼	-18.5%	36.5%	-2.0%	331.7	▼	-21.1%	30.9%	-3.7%	
VNMID	1,950.1	▲	2.3%	2.6%	5.1%	7,662.4	▼	-30.9%	0.5%	-3.2%	320.7	▼	-41.1%	-11.7%	-13.7%	
VNSML	1,449.2	▲	1.1%	0.8%	3.3%	2,167.4	▼	-14.8%	11.1%	30.0%	134.9	▼	-21.9%	14.5%	28.5%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	527.1	▲	1.4%	1.5%	1.7%	6,116.9	▼	-18.1%	18.9%	-1.7%	283.5	▼	-13.9%	14.7%	-2.9%	
Bất động sản	372.7	▼	0.0%	-7.8%	6.9%	3,067.1	▼	-35.2%	-13.4%	-29.9%	159.4	▼	-37.4%	-10.7%	-20.9%	
Dịch vụ tài chính	251.9	▲	2.4%	-1.8%	0.2%	1,775.6	▼	-52.1%	-21.0%	-43.5%	97.2	▼	-56.3%	-27.8%	-46.6%	
Công nghiệp	216.0	▲	2.8%	-2.1%	7.2%	1,227.7	▼	-16.5%	2.2%	-18.6%	35.9	▼	-18.9%	13.6%	-16.6%	
Tài nguyên cơ bản	449.6	▲	1.2%	0.9%	2.4%	1,114.6	▼	-18.6%	-9.3%	-1.1%	51.0	▼	-21.6%	-14.7%	-10.5%	
Xây dựng - Vật Liệu	162.4	▲	1.3%	-1.1%	1.1%	854.9	▼	-38.1%	-17.8%	-37.7%	38.3	▼	-50.4%	-27.9%	-46.4%	
Thực phẩm	493.1	▲	1.3%	0.0%	1.1%	1,599.3	▲	2.5%	21.7%	0.2%	41.7	▼	-19.8%	1.8%	-14.1%	
Bán Lẻ	1,226.1	▲	1.6%	5.2%	0.9%	762.8	▼	-15.9%	-18.0%	-8.4%	14.7	▼	-8.5%	-11.5%	2.3%	
Công nghệ	543.0	▲	3.1%	1.1%	-2.3%	1,193.9	▲	51.0%	80.3%	33.1%	22.2	▲	133.1%	157.1%	93.0%	
Hóa chất	166.3	▲	3.1%	-1.2%	-1.6%	1,134.2	▼	-7.9%	47.7%	58.0%	24.6	▼	-27.6%	24.6%	22.6%	
Tiện ích	668.8	▲	4.0%	0.1%	2.8%	492.7	▼	-12.0%	41.5%	20.6%	16.9	▼	-26.8%	11.1%	-16.2%	
Dầu khí	66.4	▲	6.2%	3.7%	5.8%	843.0	▼	-2.1%	148.6%	214.3%	35.0	▼	-10.2%	121.1%	173.9%	
Dược phẩm	420.6	▲	1.2%	-0.4%	1.8%	169.4	▲	123.0%	211.2%	151.5%	6.9	▲	59.2%	120.9%	83.9%	
Bảo hiểm	84.5	▲	3.9%	-0.6%	0.7%	50.8	▲	120.7%	111.7%	49.8%	1.3	▲	83.7%	100.5%	51.4%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,338.1 ▲	1.7%	5.6%	13.6x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,114 ▼	-0.7%	-20.4%	13.6x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	7,118 ▼	-0.7%	0.5%	16.8x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,361 ▼	-0.1%	-9.7%	14.4x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,359 ▼	-0.6%	-2.6%	11.1x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,389 ▬	0.3%	1.1%	17.2x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	24,061 ▬	0.7%	19.9%	11.6x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	38,311 ▲	1.3%	-4.0%	17.7x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,977 ▼	-1.1%	1.6%	25.4x	5.0x
Dow Jones	Mỹ	42,198 ▼	-1.8%	-0.8%	22.4x	5.3x
FTSE 100	Anh	8,900 ▬	0.6%	8.9%	13.3x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,319 ▬	0.5%	8.6%	15.8x	2.1x
DXV		98 ▼	-0.2%	-9.7%		
USDVND		26,077 ▬	0.0%	2.3%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

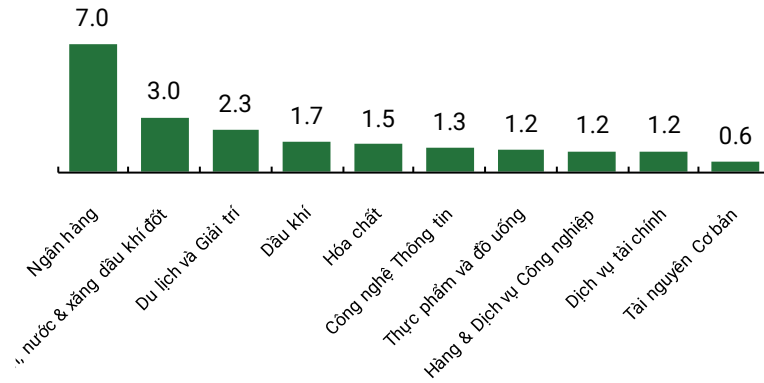
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-1.0%	12.3%	-1.6%	-11.1%
Dầu WTI	▼	-1.2%	15.4%	0.5%	-8.1%
Khí gas	▲	3.8%	11.5%	2.3%	29.0%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-9.2%	-26.1%	-38.0%
Thép HRC (*)	▬	0.3%	-3.6%	-7.7%	-15.2%
PVC (*)	▼	-0.8%	-0.4%	-6.3%	-21.0%
Phân Urea (*)	▲	2.6%	3.7%	7.0%	17.4%
Cao su thiên nhiên	▬	0.4%	-5.8%	-17.7%	-5.7%
Bông Cotton	▼	-0.1%	0.6%	-4.5%	-8.0%
Đường	▼	-0.1%	-8.0%	-16.4%	-17.1%
World Container Index	▬	0.5%	58.6%	-6.8%	-26.2%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-1.4%	-6.1%	0.1%	-25.2%
Vàng	▼	-0.4%	6.8%	30.3%	46.6%
Bạc	▬	0.4%	12.8%	26.0%	23.3%

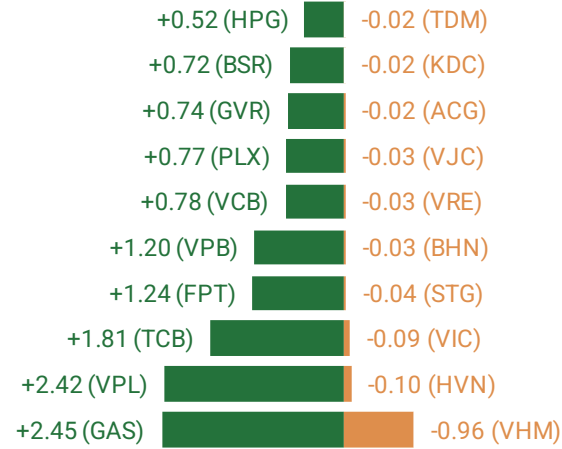
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

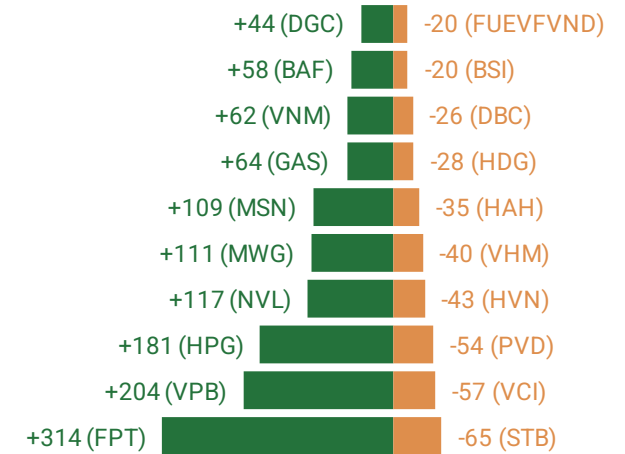
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



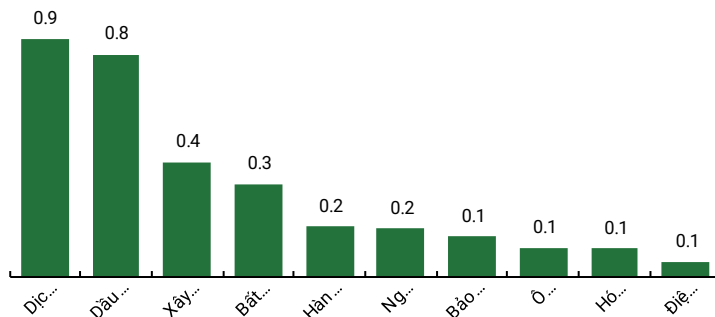
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



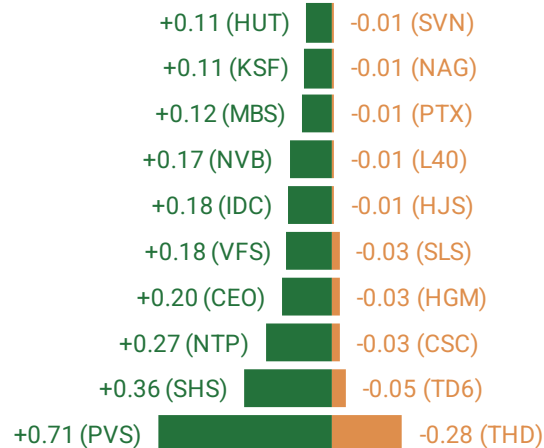
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



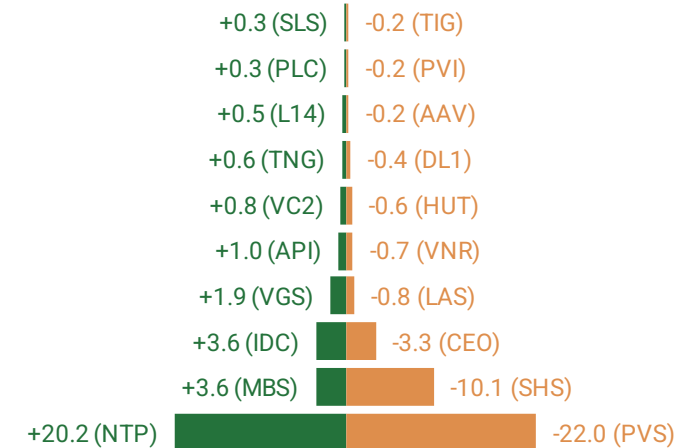
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	VPB	FPT	HPG	TCB	NVL
%DoD	3.6%	3.1%	1.3%	3.5%	4.2%
Giá trị	1,333	954	794	740	551

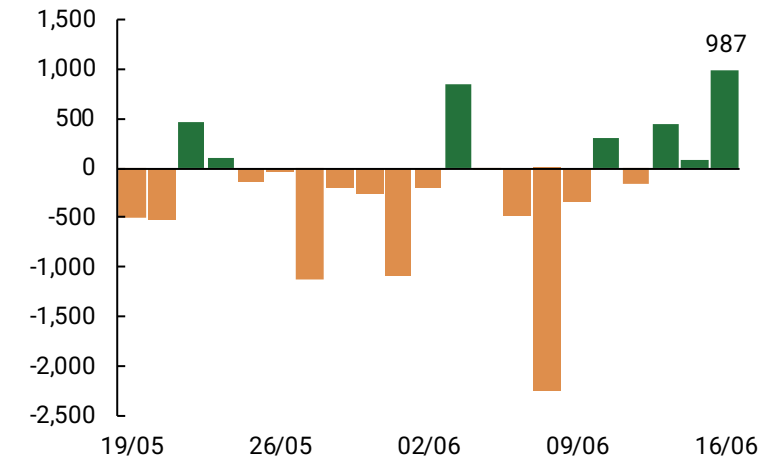
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	EIB	SJS	TCB	HDB	FPT
%DoD	2.9%	0.0%	3.5%	0.7%	3.1%
Giá trị	512	144	121	75	67

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



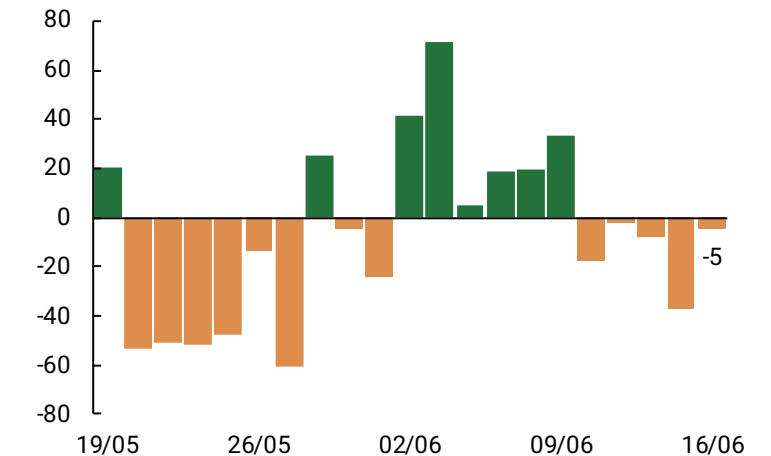
	PVS	CEO	SHS	VFS	NTP
%DoD	5.7%	1.7%	2.3%	6.1%	5.7%
Giá trị	442	180	141	85	71

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	BTW	IDC	MST	AAV
%DoD	1.5%	10.0%	1.5%	0.0%	0.0%
Giá trị	129	12	6	2	0

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Marubozu, vol thấp.
- ✓ Hỗ trợ: 1280 - 1300.
- ✓ Kháng cự: 1340 - 1350.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI cải thiện nhưng chưa xác nhận đảo chiều
- ✓ Xu hướng: Kiểm định cân trong nhịp điều chỉnh

Kịch bản: VN-Index bật tăng mạnh mẽ nhưng khớp lệnh chưa đồng thuận cho thấy lực mua lên vẫn thận trọng. **Khu vực 1325 - 1330 điểm khả năng được kiểm định lại.** Nếu vận động được giữ trên mốc này, đáy ngắn hạn có thể được thiết lập và chỉ số tiếp tục hướng về cản 1350 điểm. Trường hợp suy yếu dưới mức 1330, dao động khả năng trở lại đi ngang quanh mốc 1320 (+/- 10 điểm).



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Marubozu vol thấp.
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1440.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI cải thiện nhưng chưa xác nhận đảo chiều.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định cân trong nhịp điều chỉnh.

➔ Chỉ số bật tăng từ khu vực hỗ trợ cận đỉnh cũ quanh ngưỡng 1400 điểm nhưng thanh khoản chưa đồng thuận, điều này chưa xác nhận cho một phiên kiểm định thành công. **Vận động cần được giữ trên ngưỡng 1410 để xác nhận động lượng đi lên.**

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	HPG	BUY	Current price	67.5		P/E (x)	34.6
Exchange	HOSE		Action price (17/6)	26.75		P/B (x)	1.4
Sector	Steel		Target price	30	12.1%	EPS	1953.5
			Cut loss	25	-6.5%	ROE	11.1%
						Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá thoát khỏi hộp tích lũy 25.5 – 26.5 và duy trì vận động tốt.
 - Chỉ báo RSI giữ đà đi lên và tịnh tiến trên mức 50, trong khi MACD cũng giữ xu hướng đi lên trên miền dương.
 - MA20 cắt lên MA50 củng cố vị thế trung hạn
 - Vol có dấu hiệu gia tăng gần đây.
- ➔ Xu hướng hồi phục được củng cố, mục tiêu hướng về đỉnh cũ.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	HPG	Mua	17/06/2025	26.75	26.75	0.0%	30.0	12.1%	25	-6.5%	Duy trì nền giá tốt

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13.05	12.9	1.2%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	PC1	Mua	27/05/2025	22.25	22.75	-2.2%	25.5	12.1%	21.4	-5.9%	
3	MSB	Mua	28/05/2025	12.20	11.70	4.3%	13.5	15.4%	11	-6%	
4	SAS	Mua	29/05/2025	43.88	43.3	1.3%	50	15.5%	40	-8%	
5	DGW	Mua	11/06/2025	40.45	37.1	9.0%	42	13.2%	34.5	-7%	
6	FPT	Mua	12/06/2025	119.00	116.9	1.8%	129	10%	112	-4%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 duy trì đà phục hồi trong phiên. Mặc dù giao dịch có chậm lại khi tiếp cận vùng cản 1402 – 1405 nhưng giá đã bứt phá mạnh mẽ sau đó và nối dài đà tăng.
- Dù tăng điểm tích cực nhưng các chỉ báo kỹ thuật đã đạt đến điểm quá mua cao. Thêm vào đó, khu vực quanh 1420 là kháng cự mạnh trong chiều hướng đi lên, lực cung có khả năng chi phối và vận động giá dễ hạ nhiệt trở lại để củng cố đà.
- Vị thế Short nên chờ ở vùng kháng cự cận 1420, nếu vận động suy yếu có thể tham gia, hoặc khi giá sập gãy ngưỡng 1410 trong phiên. Vị thế Long tham gia khi giá xác nhận tiếp tục bứt phá trên ngưỡng 1425.

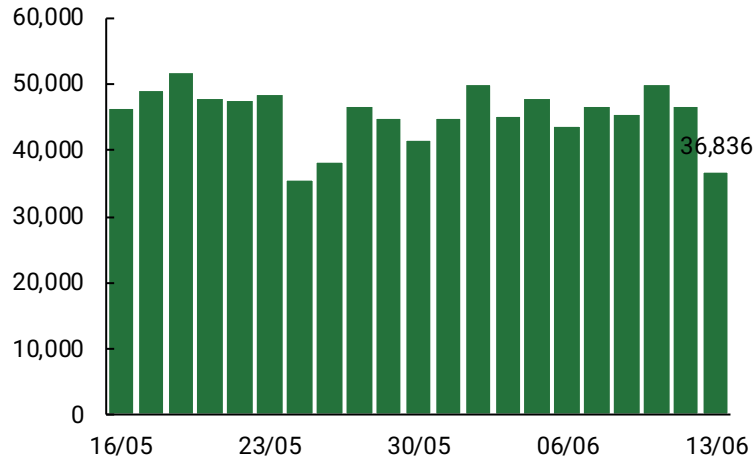
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	1420	1412	1424	8 : 4
Short	<1410	1402	1414	8 : 4
Long	>1425	1435	1420	10 : 5

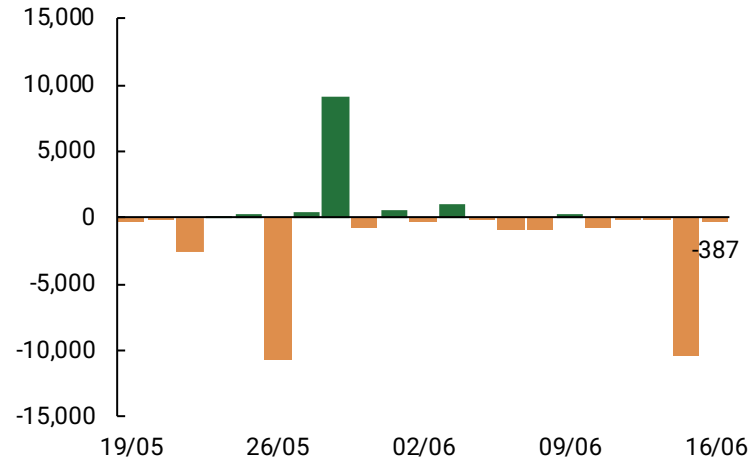
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,420.4	19.2						
4111F7000	1,415.5	22.6	5,137	5,148	1,421.4	-5.9	17/07/2025	31
VN30F2506	1,416.7	20.8	172,672	36,836	1,420.5	-3.8	19/06/2025	3
VN30F2509	1,409.6	19.7	171	646	1,423.5	-13.9	18/09/2025	94
VN30F2512	1,409.4	19.4	60	591	1,426.6	-17.2	18/12/2025	185

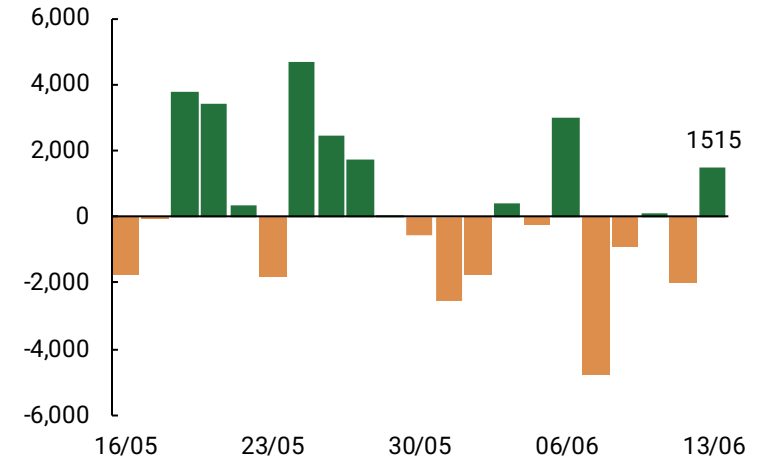
Khối lượng mở (Open interest)



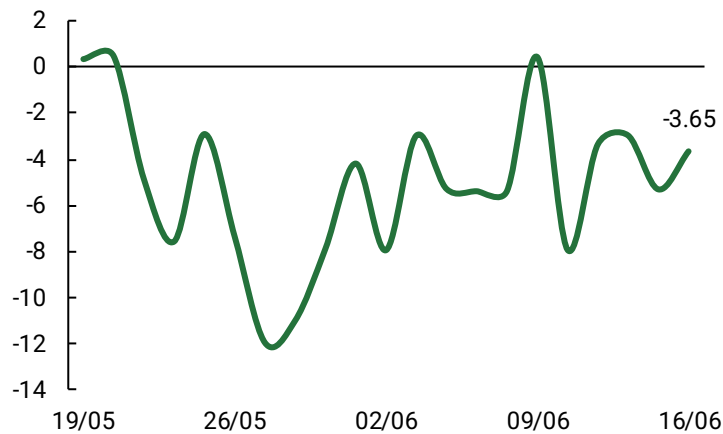
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



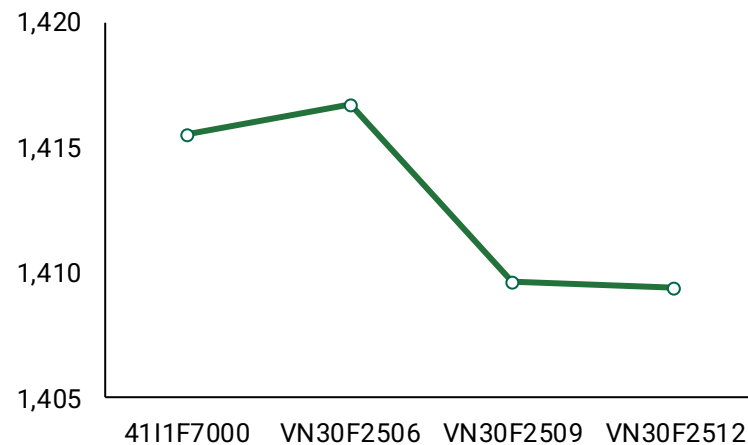
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



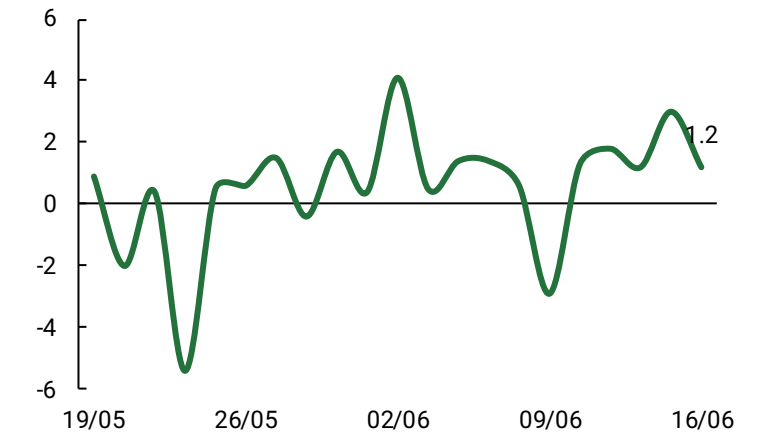
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	98,000	102,300	4.4%	Nắm giữ
MWG	64,300	66,700	3.7%	Nắm giữ
HHV	12,200	13,500	10.7%	Tăng tỷ trọng
TCM	28,950	43,818	51.4%	Mua
AST	64,400	64,300	-0.2%	Giảm tỷ trọng
DGW	40,450	48,000	18.7%	Tăng tỷ trọng
DBD	55,200	68,000	23.2%	Mua
HAH	70,900	61,200	-13.7%	Bán
PNJ	82,000	111,700	36.2%	Mua
HPG	26,750	32,400	21.1%	Mua
DRI	12,202	15,100	23.8%	Mua
DPR	37,800	43,500	15.1%	Tăng tỷ trọng
VNM	56,300	70,500	25.2%	Mua
STB	45,500	38,800	-14.7%	Bán
ACB	21,300	26,650	25.1%	Mua
MBB	25,100	31,100	23.9%	Mua
MSB	12,200	13,600	11.5%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,100	11,900	-9.2%	Giảm tỷ trọng
TCB	32,300	30,700	-5.0%	Giảm tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,300	19,700	48.1%	Mua
VIB	18,300	22,900	25.1%	Mua
VPB	18,800	24,600	30.9%	Mua
CTG	40,300	42,500	5.5%	Nắm giữ
HDB	21,750	28,000	28.7%	Mua
VCB	56,600	69,900	23.5%	Mua
BID	35,850	41,300	15.2%	Tăng tỷ trọng
LPB	31,650	28,700	-9.3%	Giảm tỷ trọng
MSH	35,600	58,500	64.3%	Mua
IDC	40,900	72,000	76.0%	Mua
SZC	33,000	49,500	50.0%	Mua
BCM	59,500	80,000	34.5%	Mua
SIP	64,900	88,000	35.6%	Mua
IMP	51,600	41,800	-19.0%	Bán
VHC	54,600	83,900	53.7%	Mua
ANV	16,600	17,200	3.6%	Nắm giữ
FMC	36,000	50,300	39.7%	Mua
SAB	49,550	64,000	29.2%	Mua
VSC	16,750	18,200	8.7%	Nắm giữ

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

02/06	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
05/06	EU – ECB công bố lãi suất
06/06	Việt Nam – Số liệu kinh tế vĩ mô tháng 5 và 5 tháng FTSE công bố danh mục Mỹ – Bảng lương phi nông nghiệp
11/06	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 5
12/06	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 5
13/06	Việt Nam - Vaneck công bố danh mục
17/06	Nhật Bản – BoJ công bố lãi suất
19/06	Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
20/06	Việt Nam – Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
26/06	Mỹ - Công bố số cuối cùng GDP
27/06	Mỹ - Chỉ số giá PCE lõi

THÔNG TIN VĨ MÔ

Việt Nam - Mỹ công bố kết quả vòng đàm phán Hiệp định song phương về thương mại đối ứng thứ 3: Trong 4 ngày đàm phán (9 - 12/6 tại Washington D.C), đoàn đàm phán Việt Nam và Mỹ đã đạt được nhiều tiến bộ, thu hẹp khoảng cách trong tất cả các lĩnh vực đàm phán. Bộ trưởng Bộ Thương mại Mỹ Howard Lutnick và Đại sứ Jamieson Greer, Trưởng Đại diện Thương mại Mỹ đánh giá cao thiện chí, nỗ lực của Việt Nam trong đàm phán và cơ bản thống nhất với những ý tưởng mà Trưởng đoàn đàm phán Việt Nam đưa ra.

Việt Nam chính thức trở thành nước đối tác của nhóm BRICS: Ngày 14/06/2025, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam - bà Phạm Thu Hằng đã xác nhận thông tin Brazil công bố Việt Nam trở thành đối tác của BRICS. Đây là bước tiến quan trọng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam, thể hiện mong muốn tăng cường vai trò, tiếng nói của các nước đang phát triển trên trường quốc tế.

Israel và Iran tiếp tục mở các đợt tấn công trả đũa lẫn nhau: Vào sáng sớm 16/06 (giờ địa phương), quân đội Israel cho biết họ đã tấn công các địa điểm phóng tên lửa đất đối đất ở miền Trung Iran. Trong khi đó, hãng tin Mehr của Iran đưa tin quân đội nước này đã bắt đầu giai đoạn thứ tư trong chiến dịch "Lời hứa đích thực 3" chống lại Israel. Trong chiến dịch này, Iran sử dụng "hàng trăm tên lửa đạn đạo các loại" nhằm vào các tòa nhà dân cư và cơ sở hạ tầng ở Israel.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

FPT trở thành đối tác công nghệ chiến lược toàn cầu của Airbus: Lễ ký kết diễn ra trong khuôn khổ Diễn đàn doanh nghiệp Việt - Pháp tại Paris, dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trong chuyến thăm chính thức tới Cộng hòa Pháp. Thỏa thuận này mở ra cơ hội để FPT tham gia các dự án công nghệ toàn cầu của Airbus trong các lĩnh vực then chốt như dịch vụ khách hàng, dữ liệu lớn và phát triển phần mềm trên điện toán đám mây. Trước đó, FPT và Airbus đã có hơn một thập kỷ hợp tác và gặt hái được nhiều thành công. Đơn cử, năm 2017, FPT là một trong những đối tác đầu tiên song hành cùng Airbus triển khai hệ sinh thái Skywise tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

SBT - AgriS trình cổ đông đảm bảo room ngoại 100%, đẩy mạnh các thương vụ hợp tác quốc tế: Công ty vừa trình Cổ đông xem xét và thông qua hai nội dung là Điều chỉnh một số ngành nghề kinh doanh để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài 100%, và Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP). AgriS đề xuất phương án phát hành 40.727.251 cổ phần, tương đương 4,87% vốn điều lệ. Tính đến cuối tháng 5 năm 2025, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại AgriS đạt hơn 21%, tăng gần gấp đôi so với cùng thời điểm cuối tháng 5 năm 2024.

HVN - Khởi công hai dự án hạ tầng tại sân bay Long Thành quy mô gần 1.800 tỷ đồng: Vietnam Airlines cùng các đơn vị thành viên vừa khởi công hai dự án dịch vụ hàng không quy mô lớn gồm Dự án cung cấp suất ăn hàng không số 1 và Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh dịch vụ bảo dưỡng tàu bay số 1 tại sân bay Long Thành. Hai dự án có tổng mức đầu tư gần 1.800 tỷ đồng, do Công ty TNHH MTV Suất ăn Hàng không Việt Nam (VACS) và Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay (VAECO) thực hiện.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

www.phs.vn

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415